

NHỮNG CẢM NGHĨ KHI ĐỌC CUỐN SÁCH “TỪ SÀI GÒN ĐẾN KABUL” CỦA ĐÌNH XUÂN QUÂN

DS. Bùi Khiết

Chúng ta ai cũng có một định mệnh cho riêng mình. Một số phận khó lý giải. Dù vậy, nhiều câu hỏi tra vấn được nêu lên để cuối cùng lời giải đáp vẫn chưa thỏa đáng.

Tác giả Đình xuân Quân, với tác phẩm nha đề là “Trung Kiên với lý Tưởng – Từ Saigon đến Kabul”. Đây là một cuốn hồi ký của một chuyên gia kinh tế Việt Nam trôi nổi theo giông tố lịch sử.

Hình như tác giả chỉ muốn nhấn mạnh tới giai đoạn thực sự bắt đầu hoạt động trong phạm vi chuyên môn về kinh tế từ thành phố Saigon trước 1975, sau khi đã hoàn tất học vấn, huấn luyện tại nước ngoài, rồi để thời cuộc ngày 30/4/1975 đã từ từ xô đẩy tác giả về nhiều xứ sở xa lạ từ Phi Châu đến Á châu.

Một nơi ông đã ở và làm việc nhiều nhất là xứ Afghanistan mà thủ đô là Kabul.

Đây là chủ đề mà ông muốn nói.

Những người đọc, qua cuốn sách của ông, lại thấy tư tưởng của ông bỗng bèn trôi nổi theo giòng thời gian từ một đêm tháng chạp năm 1947, trời lạnh buốt chạy trốn trong đêm khuya từ vùng Phát Diệm theo đường thủy ra biển cả.

Và rồi ông mô tả bao biến cố, bao cảm xúc riêng tư, từ hoàn cảnh gia đình tới con quốc biến. Qua sự trình bày khúc triết về từng lớp sống phé hưng của lịch sử. Sự trầm luân của nhiều kiếp người. Cuối cùng con sóng vô hình đã xô đẩy ông về vùng đất Westminster, Orange County, thuộc tiểu bang California, Hoa Kỳ.

Vậy phải chăng ông đã “Từ Phát Diệm đến Westminster” theo đúng định nghĩa.

Còn khoảng thời gian “Từ Sài Gòn đến Kabul” chỉ là thời gian cho một hành trình của kinh tế gia Đinh Xuân Quân đã thành danh đi vào đời phục vụ cho nhân quần.

Trong suốt chiều dài của cuốn sách, Đinh Xuân Quân đã gửi tới người đọc nhiều sự kiện và nhiều thông điệp.:

- Về lịch sử: Ở một khía cạnh nào đó, cho thấy gia đình họ Ngô (của Tổng Thống Ngô Đình Diệm) đã có những hành sự tiêu cực với vua Bảo Đại và gia đình của cụ Đinh Xuân Quang.
- Về nhân văn đạo đức: Tác giả rất chú trọng đến chữ Tín, chữ Hán gồm chữ Nhân và chữ Ngôn. Con người đứng thẳng ôm lấy (giữ) lời nói của mình. Đó là đạo của người Quân Tử. Đã nói ra, đã hứa, thì phải có trách nhiệm về lời nói và trách nhiệm về lời hứa của mình.
- Về tín ngưỡng: Theo lời tác giả, khi thể nhân bị dồn vào tình thế đau khổ, tuyệt vọng thì người có lòng tin vào đấng thiêng liêng đã có thể tự trấn tĩnh, từ giải thoát.
- Về gia đình: Chữ Hiếu, tác giả viết hoa để biểu thị một giá trị vô cùng cao quý. Tác giả đã hành xử hết sức cẩn thận, quý trọng đáng sinh thành
- Về xã hội: Tác giả nhấn mạnh đến bổn phận đối với các quốc gia đã tiếp đón và giúp chúng ta xây dựng lại cuộc đời. Phải làm việc. Tự lập. Đóng góp. Yêu mến nơi quê hương mới. Chứng tỏ lòng ngay thẳng và tự trọng của người Việt Nam.
- Về nhân loại tính: Hãy sống gắn bó, giúp đỡ các quốc gia chậm tiến. Tuyệt đối tránh kỳ thị. Giúp đỡ người nghèo.
- Về ý thức chính trị : Kinh nghiệm khi giúp các nước Phi châu theo XHCN và nước CHXHCN Việt Nam, tác giả đã vạch rõ những điểm cản trở sự phát triển kinh tế và xã hội.

- Về hậu quả chiến tranh : Tác giả mô tả một thảm cảnh trầm luân của con người thời hậu chiến. Nông trường trồng tre làm vật liệu cho nhà máy giấy Bãi Bằng gần tỉnh Tuyên Quang có 4,000 thanh nữ làm việc với ba bốn thương phế binh. Đã có nhiều cô van xin anh tài xế lái xe qua đó ‘cho em một đứa con’. Đứa con là một bảo hiểm nhân thọ, vật chất và tinh thần. Người Việt Nam nào biết chuyện này khó có thể cầm nước mắt.

Về các dữ kiện và kinh nghiệm Phi Châu, tác giả Đinh Xuân Quân đã có dịp hoạt động với vai trò cố vấn về kinh tế và hành chính cho rất nhiều giới chức cao cấp từ thủ tướng, các bộ trưởng, thứ trưởng, tổng giám đốc, vv., tại rất nhiều quốc gia tại Phi châu và Á châu. Những quốc gia đó là Mauritania, Guinée, Trung Phi, Zaire/Congo, Sudan, Iraq, Afghanistan, vv. Trong thời gian này ông đã ghi nhận thêm nhiều dữ kiện khí hậu, thổ nhưỡng.

Đọc sách ông, đọc giả sẽ thấy nhiều vùng ở Mauritania còn có chế độ nô lệ. Người Beydane (gốc Á rập) kỳ thị người Haratines (gốc Phi châu). Tại Guinée trước thuộc Pháp đã có kinh nghiệm ăn thóc gạo của Việt Nam. Hiện tại vì theo XHCN nên sống theo chế độ tem phiếu, bao cấp. Dân chúng nghèo khó.

Tại Liberia vẫn còn tục lệ bắt cóc trẻ em để tế thần. Tại Zaire tức Congo thuộc Bỉ khi xưa, có diện tích lớn hơn Việt Nam 8 lần, có tục lệ đón tiếp các cố vấn tới giúp một cách rất nồng nhiệt. Ông Đinh Xuân Quân có ghi nhận một kỷ niệm khi tới tỉnh Mbuji Mayi (ở Zaire) như sau – cô tiếp viên hỏi “Tối nay ông có cần chăn mền không? Khí hậu thì quá nóng bức, vậy chăn mền để làm gì? Người phụ tá giải thích cho rõ nghĩa “Ông có cần một cô gái trẻ giúp ông giải trí đêm nay không?” Trời ơi! Vậy sao?

Bệnh HIV/AIDS theo chân các bác tài xế truyền đi khắp xứ. Một kinh nghiệm nữa khi đi công tác, xe của tác giả bị mất tên lưu manh chặn lại, dọa dùng đá đập vỡ của kính xe để đòi tiền mãi lộ. Tác giả nhanh trí nói với đám này. “Je suis Chinois” thế là chúng thả cho đi. Công nhân Trung Quốc nổi tiếng rất nghèo.

Tại Kabul thủ đô Afghanistan, mùa đông vô cùng lạnh lẽo. Hỏa tiễn bắn vào thủ đô như mưa. Muốn tránh cũng không được, nên theo kinh nghiệm Việt Nam cứ ngủ tỉnh bơ. Điện thiếu, nước thiếu, không ăn thịt heo. Thịt cừu, thịt bò phải bị chặt đầu trước khi ăn vì chỉ ăn thịt tươi.

Tại Iraq còn bi thảm hơn nữa. Thủ đô Bagdad nhiều chỗ chỉ làm đám vụn. Khủng bố ôm mìn, ôm bom tự sát thường xuyên. Nơi ở phải có an ninh bảo vệ. Đi công tác phải theo convoy, phải mặc áo giáp và đi xe bọc thép.

Tác phẩm còn nhiều truyện lạ khi công tác tại Á châu như Việt Nam, Indonesia, vv. Một tác phẩm nghiêm túc, phong phú, công phu. Rất bổ ích cho đọc giả.

DS. Bùi Khiết